

Số: 121/2017/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 18 tháng 8 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ thụ lý vụ án dân sự thụ lý số 178/2017/TLST/HNGĐ ngày 07 tháng 8 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông Đoàn Tấn Đ. Địa chỉ: khu phố a, thị trấn V, huyện T, tỉnh Long An.

Bị đơn: Bà Bùi Bích D. Địa chỉ: ấp a, xã H, huyện T, tỉnh Long An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải và biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: Ông Đoàn Tấn Đ và bà Bùi Bích D.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về mức cấp dưỡng nuôi con: Ông Đoàn Tấn Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con tên Đoàn Phúc Vinh, sinh ngày 28/11/2011, là 800.000 đồng/tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8 năm 2017 đến khi Đoàn Phúc Vinh tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Không ai được lợi dụng việc thăm nom con hoặc việc trực tiếp nuôi con để cản trở việc nuôi con hoặc việc thăm nom con, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bên còn lại. Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Về án phí: Hai đương sự thỏa thuận ông Đoàn Tấn Đ tự nguyện chịu án phí cấp dưỡng nuôi con sơ thẩm là 150.000 đồng, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí mà ông Đạt đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007757 ngày 07 tháng

8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Ông Đ được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí án phí còn thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Bảo Trí